

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 11 – CẦN THƠ**

Bản án số: 91/2026/HNGĐ-ST.
Ngày 09 – 02 – 2026.
V/v Tranh chấp ly hôn, nuôi con.

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 – CẦN THƠ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phan Như Nguyễn.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lý Thị Thu Thúy.

Bà Phạm Kim Ngọc.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Chí Khánh. Thẩm tra viên Toà án nhân dân khu vực 11 – Cần Thơ.

Ngày 09 tháng 02 năm 2026, tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 11 – Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 304/2025/TLST – HNGĐ, ngày 26 tháng 11 năm 2025, về việc tranh chấp ly hôn, nuôi con, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2026/QĐXXST - HNGĐ, ngày 22 tháng 01 năm 2026, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Trần Thị H, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Số 31/2 đường Nguyễn Bình, ấp 43, xã Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh. Vắng mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn: Luật sư Bùi Thanh V – Văn phòng luật sư Vinh Phú thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh. Vắng mặt.

- Bị đơn: Anh Trần Khánh D, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Ấp 7A1, xã Vị Thanh 1, thành phố Cần Thơ. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện gửi Tòa án và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Trần Thị H trình bày: Chị và anh Trần Khánh D kết hôn với nhau vào năm 2023, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Phú Xuân, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là xã Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh). Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống với nhau và phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân do tính cách không hòa hợp, bất đồng quan điểm sống, thường xuyên xảy ra tranh cãi, mâu thuẫn trong sinh hoạt. Sau khi kết hôn chung sống được khoảng hơn 02 tháng thì anh Trần Khánh D bỏ về quê sống cùng cha mẹ ruột, vợ chồng ly thân từ đó đến nay không còn quan

tâm nhau. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết được ly hôn với anh Trần Khánh D.

Về con chung: có 01 con chung tên Trần Ngọc M (giới tính nữ), sinh ngày 09/11/2023, hiện đang sống chung với chị từ khi vợ chồng ly thân đến nay.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nay chị Trần Thị H yêu cầu Tòa án giải quyết như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị H yêu cầu được ly hôn với anh Trần Khánh D.

Về con chung: Chị Trần Thị H yêu cầu được nuôi con chung, không yêu cầu anh Trần Khánh D cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa chị Trần Thị H vắng mặt, có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt.

Quá trình Tòa án giải quyết vụ án, bị đơn anh Trần Khánh D trình bày: Về quan hệ hôn nhân như chị Trần Thị H trình bày là đúng. Quá trình chung sống thời gian đầu hạnh phúc, sau đó phát sinh mâu thuẫn do việc làm không ổn định nên vợ chồng thường xuyên tranh cãi. Anh có yêu cầu vợ về Cần Thơ sinh sống nhưng vợ không đồng ý. Sau đó anh về quê sinh sống đến nay và vợ chồng sống ly thân với nhau. Nay anh đồng ý ly hôn theo yêu cầu của chị Trần Thị H. Về con chung anh đồng ý giao con chung cho chị Trần Thị H được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, anh không cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung và nợ chung không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa anh Trần Khánh D vắng mặt, có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn tại phiên tòa vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Trần Thị H và anh Trần Khánh D chung sống với nhau vào năm 2023 trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật, nên quan hệ hôn nhân của anh chị được pháp luật công nhận là hợp pháp. Thời gian chung sống phát sinh nhiều mâu thuẫn, không phù hợp quan điểm trong cuộc sống, khi có mâu thuẫn anh chị đã không tạo điều kiện hàn gắn mà để mâu thuẫn kéo dài ngày càng trầm trọng, cuộc sống vợ chồng không còn hạnh phúc, hiện nay không còn quan tâm chăm sóc lẫn nhau. Tòa án cũng tạo điều kiện hoà giải nhưng chị Trần Thị H đề nghị không tiến hành hòa giải và cả hai bên đều yêu cầu giải quyết vắng mặt, không đến Tòa án nên không hoà giải được, hiện nay chị Trần Thị H vẫn giữ nguyên yêu cầu ly hôn. Anh Trần Khánh D cũng đồng ý ly hôn theo yêu cầu của chị Trần Thị H, điều đó chứng tỏ mâu thuẫn trong quan hệ hôn nhân của anh chị đã thật sự trầm trọng, cuộc sống chung nếu kéo dài sẽ không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, nên Hội

đồng xét xử căn cứ vào Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình, chấp nhận cho chị Trần Thị H được ly hôn với anh Trần Khánh D.

[2] *Về con chung*: Có 01 con chung tên Trần Ngọc M (giới tính nữ), sinh ngày 09/11/2023, hiện đang sống chung với mẹ là chị Trần Thị H. Chị Trần Thị H yêu cầu được nuôi con, không yêu cầu cấp dưỡng. Anh Trần Khánh D cũng đồng ý giao con chung cho chị Trần Thị H được quyền trực tiếp nuôi dưỡng. Xét thấy con chung tên Trần Ngọc M hiện nay chưa đủ 36 tháng tuổi nên cần sự chăm sóc của người mẹ nhiều hơn, chị Trần Thị H và anh Trần Khánh D cũng khai thống nhất là giao con chung cho chị Trần Thị H được quyền trực tiếp nuôi dưỡng. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình quyết định giao con chung tên Trần Ngọc M cho chị Trần Thị H được quyền trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Trần Khánh D chưa phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung do chị Trần Thị H chưa có yêu cầu.

[3] *Về tài sản chung và nợ chung*: Chị Trần Thị H và anh Trần Khánh D đều có ý kiến không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét. Nếu sau này có tranh chấp sẽ được giải quyết bằng một vụ án khác theo quy định của pháp luật.

[4] *Án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn*: Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án buộc chị Trần Thị H phải chịu.

[5] Đối với sự vắng mặt của các đương sự; người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho đương sự tại phiên tòa: Chị Trần Thị H là nguyên đơn; anh Trần Khánh D là bị đơn; Luật sư Bùi Thanh V là người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 xét xử vắng mặt các đương sự và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho đương sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các điều 28, 35, 39, 147, 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Các điều 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận cho chị Trần Thị H được ly hôn với anh Trần Khánh D.

2. Về con chung: Chị Trần Thị H được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung tên Trần Ngọc M (giới tính nữ), sinh ngày 09/11/2023. Anh Trần Khánh D chưa phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con do chị Trần Thị H chưa có yêu cầu. Anh Trần Khánh D có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không sống chung với mình mà không ai được quyền cản trở.

3. Án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn: Buộc chị Trần Thị H phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng. Chuyển 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí chị Trần Thị H đã nộp theo biên lai thu số 0010304 ngày 20/11/2025 tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 11 – Cần Thơ thành án phí.

4. Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND khu vực 11 – Cần Thơ;
- Phòng THADS khu vực 11 – Cần Thơ;
- UBND xã Nhà Bè, TPHCM;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Như Nguyễn